

Số: 76 /KH-UBND

Hà Nội, ngày 22 tháng 3 năm 2021

KẾ HOẠCH

**Thực hiện Kế hoạch số 205-KH/TU ngày 10/9/2020 của Thành ủy Hà Nội
về triển khai thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019
của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia
cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư**

Thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư; Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 17/4/2020 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư; Kế hoạch số 205-KH/TU ngày 10/9/2020 của Thành ủy Hà Nội về triển khai thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, UBND thành phố Hà Nội ban hành Kế hoạch thực hiện với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU.

1. Tổ chức quán triệt sâu sắc và thực hiện đầy đủ, có hiệu quả các quan điểm, mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp đã được đề ra trong Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 17/4/2020 của Chính phủ; Kế hoạch số 205-KH/TU ngày 10/9/2020 của UBND thành phố Hà Nội về triển khai thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

2. Xác định rõ các nội dung, nhiệm vụ chủ yếu cụ thể để các Sở, Ban, ngành; UBND các quận, huyện, các đơn vị tổ chức triển khai, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 17/4/2020 của Chính phủ; nhằm nâng cao hiệu quả và khả năng cạnh tranh, bứt phá trong phát triển kinh tế - xã hội.

3. Nâng cao khả năng tiếp nhận và ứng dụng các thành tựu tiên tiến của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư trong các lĩnh vực trọng điểm, có tiềm năng, lợi thế của Thành phố nhằm nâng cao năng suất lao động, phát triển kinh tế - xã hội.

4. Các Sở, Ban, ngành và địa phương chuẩn bị tốt các điều kiện, các nguồn lực cho việc chủ động, tích cực tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư,

đổi mới tư duy quản lý và sản xuất kinh doanh tạo bước đột phá với lộ trình phù hợp trong phát triển kinh tế - xã hội.

5. Xác định rõ vai trò của doanh nghiệp, người dân là trọng tâm trong quá trình chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Nhà nước có vai trò xây dựng hành lang pháp lý, các chính sách hỗ trợ để thúc đẩy nhanh quá trình, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp và người dân thực hiện Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

II. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU.

1. Mục tiêu tổng quát.

Tận dụng có hiệu quả các cơ hội do cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đem lại, hạn chế rủi ro để thúc đẩy quá trình đổi mới mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế gắn với thực hiện các đột phá chiến lược và hiện đại hóa nền kinh tế; phát triển mạnh mẽ kinh tế số; phát triển nhanh và bền vững dựa trên khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuẩn bị nguồn nhân lực chất lượng cao; nâng cao chất lượng cuộc sống, phúc lợi của người dân; bảo đảm vững chắc quốc phòng, an ninh, bảo vệ môi trường; từng bước xây dựng thành phố thông minh vào năm 2025.

2. Mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể.

a) Đến năm 2025.

- Phát triển hạ tầng số làm nền tảng cho xây dựng Chính quyền số, kinh tế số; Hà Nội đứng trong nhóm dẫn đầu khu vực Đông Nam Á về Khoa học dữ liệu (Data Science) và Trí tuệ nhân tạo (AI).

- Phát triển Mạng di động 5G, mọi người dân được truy cập Internet băng thông rộng với chi phí thấp.

- Cơ bản hoàn thành chuyển đổi số trong các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội của Thành phố. Cung cấp dữ liệu mở của chính quyền Thành phố phục vụ người dân và doanh nghiệp.

- Cơ bản hoàn thành xây dựng Chính quyền điện tử của Thành phố trước năm 2025, hướng tới hình thành Chính quyền số thành phố Hà Nội.

- Hình thành, phát triển một số khu đô thị thông minh trên địa bàn; từng bước phát triển các lĩnh vực thông minh quan trọng, hướng tới xây dựng Hà Nội là thành phố thông minh.

- Hoàn thiện hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo của Thành phố.

- Phát triển kinh tế số; phần đầu giá trị đạt được của kinh tế số chiếm khoảng 30% GRDP của thành phố Hà Nội.

- Năng suất lao động tăng bình quân từ 7,0-7,5%/năm.

b) Đến năm 2030.

- Hà Nội là trung tâm khởi nghiệp sáng tạo của cả nước.

- Hoàn thành chuyển đổi số trong các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội của Thành phố.

- Cơ bản hoàn thành xây dựng Chính quyền số thành phố Hà Nội.

- Hà Nội là hạt nhân liên kết mạng lưới các đô thị thông minh Vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ; từng bước kết nối với mạng lưới đô thị thông minh trong khu vực ASEAN.

- Kinh tế số phát triển mạnh mẽ, phần đầu giá trị đạt được của kinh tế số chiếm trên 40% GRDP của thành phố Hà Nội.

- Năng suất lao động tăng bình quân trên 7,5%/năm.

c) Tầm nhìn đến năm 2045.

- Hà Nội trở thành một trong những trung tâm sản xuất và dịch vụ thông minh, trung tâm khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo của khu vực Châu Á.

- Thành phố có năng suất lao động cao, có đủ năng lực làm chủ và áp dụng công nghệ hiện đại trong tất cả các lĩnh vực kinh tế - xã hội, môi trường, quốc phòng, an ninh.

III. NỘI DUNG, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU.

1. Công tác quán triệt tuyên truyền Nghị quyết.

- Các cấp ủy, tổ chức Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và đoàn thể chính trị xã hội, các sở, ban, ngành, quận, huyện tổ chức phổ biến, tuyên truyền bằng nhiều hình thức phù hợp với địa phương, đơn vị và từng đối tượng.

- Xây dựng các chuyên đề, hội thảo nhằm nâng cao nhận thức của các cấp ủy đảng, chính quyền về sự cấp thiết phải chủ động tham gia tích cực và có hiệu quả cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, coi đó là một nhiệm vụ trọng tâm. Trong đó, chú trọng tuyên truyền các nội dung cốt lõi của việc chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư là thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trên tất cả các ngành, lĩnh vực từng bước xây dựng thành phố thông minh.

2. Đổi mới tư duy, thống nhất nhận thức, tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước, phát huy sự tham gia của Mặt trận Tổ quốc thành phố Hà Nội, các tổ chức chính trị - xã hội Thành phố.

- Nâng cao nhận thức của các cấp ủy Đảng, chính quyền về sự cấp thiết phải chủ động tham gia tích cực và có hiệu quả cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, coi đó là nhiệm vụ trọng tâm. Gắn các mục tiêu, nhiệm vụ tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư với các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ môi trường, bảo đảm quốc phòng, an ninh của các cấp, các ngành.

- Xác định nội dung cốt lõi của việc chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư là thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trên tất cả các ngành, lĩnh vực và thúc đẩy chuyển đổi số trên địa bàn Thành

phố, trọng tâm là phát triển kinh tế số, xây dựng thành phố thông minh, chính quyền điện tử, tiến tới chính quyền số.

- Ưu tiên chuyển giao và ứng dụng mạnh mẽ công nghệ mới trong các ngành, lĩnh vực; thúc đẩy nghiên cứu khoa học, công nghệ, tạo môi trường thuận lợi và hỗ trợ có trọng tâm, trọng điểm để người dân và doanh nghiệp là các chủ thể quyết định tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

- Phát huy sự tham gia có hiệu quả của Mặt trận tổ quốc Việt Nam thành phố Hà Nội, các tổ chức chính trị - xã hội, các đối tượng chịu tác động của chính sách vào quá trình hoạch định và giám sát thực thi các chính sách có liên quan đến cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

- Xây dựng cơ chế hợp tác giữa chính quyền Thành phố và các doanh nghiệp, hiệp hội doanh nghiệp trong xây dựng và thực thi các chính sách.

3. Hoàn thiện cơ chế, chính sách tạo thuận lợi cho chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và quá trình chuyển đổi số.

- Nghiên cứu, đề xuất cơ chế, chính sách liên quan đến doanh nghiệp, khởi nghiệp sáng tạo, sở hữu trí tuệ, thương mại, đầu tư, kinh doanh để tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình chuyển đổi số và phát triển các sản phẩm, dịch vụ, mô hình kinh tế mới dựa trên nền tảng công nghệ số và phát triển các sản phẩm, dịch vụ, mô hình kinh tế mới dựa trên nền tảng công nghệ số, internet và không gian mạng; đồng thời ngăn chặn kịp thời các tác động tiêu cực cả về kinh tế và xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội trên không gian mạng.

- Nghiên cứu, đề xuất: Bổ sung một số ngành nghề kinh doanh mới được ưu đãi đầu tư để thúc đẩy tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư; xây dựng cơ chế cho doanh nghiệp thực hiện đầu tư nghiên cứu phát triển công nghệ, đầu tư mạo hiểm, đầu tư vào khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; cơ chế quản lý đảm bảo vừa phù hợp với môi trường kinh doanh số, tạo thuận lợi cho đổi mới sáng tạo, vừa tuân thủ các quy định của pháp luật. Phối hợp, tham gia tích cực với cơ quan Trung ương trong việc thử nghiệm đổi mới với các công nghệ, sản phẩm, dịch vụ, mô hình kinh doanh mới hình thành từ cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

- Nghiên cứu, đề xuất cơ chế, chính sách về dữ liệu, quản trị dữ liệu, tạo thuận lợi cho việc tạo dựng, kết nối, chia sẻ và khai thác dữ liệu bảo đảm an toàn, an ninh mạng của Thành phố, kết nối với mạng trong nước.

- Nghiên cứu, xây dựng các cơ chế, chính sách của Thành phố phù hợp với quy định của pháp luật nhằm khuyến khích, huy động mọi nguồn lực xã hội đầu tư cho các hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển và ứng dụng công nghệ, đổi mới sáng tạo. Phối hợp, tham gia tích cực với các cơ quan Trung ương trong việc sửa đổi các quy định về đầu tư theo hướng tạo điều kiện thuận lợi cho các hoạt động thu hút vốn, mua cổ phần, mua bán sáp nhập doanh nghiệp công nghệ; các nhà đầu tư nước ngoài góp vốn vào các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo.

- Thực hiện nghiêm các quy định về sở hữu trí tuệ. Khuyến khích thương mại hoá và chuyển giao quyền sở hữu trí tuệ, đặc biệt là đối với các sáng chế tại Việt Nam trên cơ sở tuân thủ pháp luật trong nước và bảo đảm lợi ích an ninh quốc gia; các công ty đa quốc gia đặt các cơ sở nghiên cứu và phát triển trên địa bàn Thành phố.

- Phối hợp, tham gia tích cực với các cơ quan Trung ương hoàn thiện các quy định về tài chính - tiền tệ, thanh toán điện tử, quản lý thuế và các dịch vụ xuyên biên giới phù hợp với xu thế phát triển của kinh tế số; thực hiện các quy định của pháp luật về chính sách đặt hàng sản xuất và mua sắm công đối với các sản phẩm công nghệ số do Việt Nam sản xuất.

- Nghiên cứu, triển khai các chính sách nhằm hạn chế các tác động tiêu cực của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Tạo lập hành lang pháp lý cho việc triển khai các mô hình lao động, việc làm mới trên nền tảng công nghệ số và hoàn thiện chính sách an ninh xã hội phù hợp với cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, xử lý kịp thời các thách thức đặt ra đối với phát triển xã hội. Thúc đẩy việc tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư để góp phần giải quyết tình trạng ô nhiễm môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu.

- Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Chiến lược quốc gia về phát triển các doanh nghiệp công nghệ trên địa bàn Thành phố với các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp cụ thể, khả thi để nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của các ngành, lĩnh vực; ưu tiên phát triển các doanh nghiệp công nghệ số, doanh nghiệp công nghệ cao thực hiện thiết kế, sáng tạo và sản xuất trên địa bàn Thành phố.

- Xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Chiến lược chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn Thành phố với tiến độ, thước đo hiệu quả cụ thể.

- Nghiên cứu, đề xuất các quy định về phát triển thành phố thông minh bền vững; hệ thống hạ tầng dữ liệu, hệ thống chỉ tiêu đánh giá hiệu quả hoạt động của thành phố thông minh.

- Khuyến khích các doanh nghiệp công nghệ, các doanh nghiệp thương mại, dịch vụ chuyển sang hoạt động trong lĩnh vực công nghệ, quán triệt chủ trương “sáng tạo tại Việt Nam, thiết kế tại Việt Nam, Việt Nam làm chủ công nghệ, chủ động trong sản xuất”

- Thúc đẩy các doanh nghiệp khởi nghiệp công nghệ, các doanh nghiệp đổi mới sáng tạo thực hiện tư vấn công nghệ, chuyển giao công nghệ, mang công nghệ mới, mô hình kinh doanh mới đột phá vào áp dụng vào mọi mặt của lĩnh vực kinh tế - xã hội Thành phố.

- Thực hiện quy định của pháp luật về việc thuê ngoài dịch vụ công nghệ thông tin sử dụng sản phẩm, giải pháp, dịch vụ của doanh nghiệp công nghệ Việt Nam.

4. Phát triển cơ sở hạ tầng thiết yếu.

- Triển khai bằng thông rộng chất lượng cao trên địa bàn Thành phố. Khuyến khích doanh nghiệp tư nhân có đủ năng lực tham gia xây dựng hạ tầng viễn thông và các hạ tầng khác cho chuyển đổi số.

- Xây dựng và phát triển đồng bộ hạ tầng dữ liệu Thành phố. Hình thành hệ thống trung tâm dữ liệu của Thành phố kết nối đồng bộ và thống nhất. Hình thành các hệ thống dữ liệu tin cậy, ổn định của Thành phố và doanh nghiệp. Đầu tư trang bị các hệ thống thiết bị thu thập, lưu trữ, xử lý, bảo vệ dữ liệu công.

- Nghiên cứu, đề xuất cơ chế, chính sách thúc đẩy mạnh mẽ thanh toán không dùng tiền mặt. Khuyến khích các doanh nghiệp xây dựng các hệ thống thanh toán số. Quản lý và kiểm soát chặt chẽ các hình thức thanh toán trực tuyến qua biên giới.

- Đầu tư nâng cấp hạ tầng kỹ thuật đảm bảo an toàn, an ninh mạng. Triển khai thực hiện có hiệu quả Luật An ninh mạng và Nghị quyết số 30-NQ/TW, ngày 25/7/2018 của Bộ Chính trị về Chiến lược an ninh mạng quốc gia.

- Đầu tư, nâng cấp hạ tầng các ngành, lĩnh vực quan trọng, thiết yếu đồng bộ, hiện đại đáp ứng yêu cầu áp dụng công nghệ của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, trước hết là hạ tầng năng lượng và giao thông. Bảo đảm vững chắc an ninh năng lượng quốc gia.

- Thực hiện kết nối liên thông các hệ thống thông tin, hạ tầng cơ sở dữ liệu của Thành phố và cơ sở dữ liệu quốc gia; chia sẻ dữ liệu số, bảo vệ dữ liệu cá nhân, định danh và xác thực điện tử cho cá nhân, tổ chức theo quy định phục vụ đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong xây dựng chính phủ điện tử, kinh tế số.

5. Phát triển và nâng cao năng lực đổi mới sáng tạo.

- Cơ cấu lại toàn diện hệ thống các cơ sở nghiên cứu khoa học, công nghệ công lập. Xây dựng và phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo Thủ đô, tập trung vào các công nghệ cốt lõi của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Nâng cao hiệu quả đầu tư công cho hoạt động nghiên cứu khoa học, công nghệ trên cơ sở áp dụng mô hình quản trị mới theo thông lệ tốt của thế giới.

- Áp dụng các cơ chế, chính sách đặc biệt, có tính đột phá đối với các trung tâm đổi mới sáng tạo. Phát triển và nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống đổi mới sáng tạo theo hướng lấy doanh nghiệp làm trung tâm, trường đại học và viện nghiên cứu là chủ thể nghiên cứu mạnh. Khuyến khích các trường đại học, doanh nghiệp, tổ chức trong nước và nước ngoài thành lập các trung tâm đổi mới sáng tạo trên địa bàn Thành phố.

- Đề xuất, kiến nghị kịp thời khung cơ chế, chính sách đồng bộ để triển khai và phát triển các công nghệ mới. Xây dựng chương trình trọng điểm phát triển doanh nghiệp đổi mới sáng tạo và phát triển sản phẩm chủ lực của Thủ đô trên cơ sở các hoạt động: hỗ trợ ứng dụng, đổi mới, chuyển giao công nghệ (đặc biệt là công nghệ nguồn, công nghệ mới, công nghệ cốt lõi của cuộc cách mạng 4.0 như công nghệ số, trí tuệ nhân tạo, chuỗi khối (blockchain), in 3D, công nghệ sinh học, công nghệ môi trường...); hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế thông qua hỗ trợ các tiêu chuẩn hệ thống quản lý tiên tiến, công cụ cải tiến năng suất chất lượng; tăng cường công tác bảo hộ và thực thi quyền sở hữu trí tuệ.

- Nghiên cứu, đề xuất mô hình và cơ chế, chính sách để tạo sự phát triển đột phá đối với các khu công nghệ cao. Thúc đẩy phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo, đẩy nhanh thành lập Trung tâm khởi nghiệp sáng tạo. Phối hợp chặt chẽ với Bộ Khoa học và Công nghệ trong việc xây dựng, phát triển Khu công nghệ cao Hoà Lạc thành trung tâm nghiên cứu, phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo của Hà Nội và quốc gia.

- Kết nối hệ thống các dịch vụ tập trung hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo hoạt động ở phạm vi quốc gia và quốc tế, khuyến khích hình thành 3 - 5 quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo tư nhân; thu hút các Quỹ đầu tư mạo hiểm và chuyên gia khởi nghiệp quốc tế. Đẩy nhanh phát triển các dự án khởi nghiệp sáng tạo là nền tảng phát triển mạnh hệ thống doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo thương mại hoá thành công sản phẩm trên thị trường.

6. Phát triển nguồn nhân lực.

- Rà soát tổng thể, thực hiện đổi mới nội dung và chương trình giáo dục, đào tạo theo hướng phát triển năng lực tiếp cận, tư duy sáng tạo và khả năng thích ứng với môi trường công nghệ liên tục thay đổi và phát triển; đưa vào chương trình giáo dục phổ thông nội dung kỹ năng số và ngoại ngữ tối thiểu. Đổi mới cách dạy và học trên cơ sở áp dụng công nghệ số; lấy đánh giá của doanh nghiệp làm thước đo cho chất lượng đào tạo của các trường đại học, cao đẳng trong lĩnh vực công nghệ thông tin. Khuyến khích các mô hình giáo dục, đào tạo mới dựa trên các nền tảng số.

- Có cơ chế khuyến khích và ưu đãi đối với các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp công nghệ tham gia trực tiếp vào quá trình giáo dục và đào tạo bao gồm cả đào tạo nghề, tạo ra sản phẩm phục vụ cho nền kinh tế số. Xây dựng một số trung tâm giáo dục, đào tạo xuất sắc về công nghệ theo hình thức hợp tác công - tư. Tiếp tục hoàn thiện cơ chế, chính sách khuyến khích, thu hút, sử dụng nhân tài, nguồn nhân lực chất lượng cao.

- Phát triển mạnh công tác đào tạo nghề trọng đó chú trọng tiếp tục đầu tư phát triển trường chất lượng cao, nghề trọng điểm để đào tạo ra nguồn nhân lực chất lượng cao và hỗ trợ đào tạo kỹ năng cho chuyển đổi công việc. Nhà nước có chính sách hỗ trợ người lao động khi tham gia đào tạo lại, đào tạo nâng cao chuyên môn và kỹ năng để chuyển đổi công việc đáp ứng được trong giai đoạn cách mạng công nghiệp 4.0.

- Thực hiện theo lộ trình phổ cập kỹ năng số, kỹ năng bảo đảm an toàn, an ninh mạng đạt trình độ cơ bản cho người dân. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, xây dựng văn hoá số trong cộng đồng.

7. Phát triển các ngành và công nghệ ưu tiên.

- Tập trung phát triển các ngành ưu tiên có mức độ sẵn sàng cao như: Công nghiệp công nghệ thông tin, điện tử - viễn thông; an toàn, an ninh mạng; công nghiệp chế tạo thông minh; tài chính - ngân hàng; thương mại điện tử; nông nghiệp số; du lịch số; công nghiệp văn hoá số; y tế; giáo dục và đào tạo.

- Ưu tiên nguồn lực cho triển khai một số chương trình nghiên cứu trọng điểm quốc gia về các công nghệ ưu tiên, trọng tâm là: Công nghệ thông tin và truyền thông, cơ điện tử, công nghệ mới trong lĩnh vực năng lượng, trí tuệ nhân tạo, công nghệ sinh học, điện tử y sinh.

- Thực hiện chính sách hỗ trợ các ngành và công nghệ ưu tiên chủ yếu thông qua đổi mới, hoàn thiện thể chế, tạo lập môi trường kinh doanh thuận lợi; hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng; phát triển nguồn nhân lực; phát triển khoa học và công nghệ; đặt hàng mua sắm công.

- Phát triển một số ngành công nghiệp ưu tiên, công nghiệp công nghệ cao: công nghệ thông tin và viễn thông, công nghiệp điện tử, công nghiệp sản xuất phần mềm, sản phẩm số, công nghiệp an toàn thông tin; Phát huy hiệu quả các khu, cụm công nghiệp, khu công nghệ thông tin tập trung.

8. Thúc đẩy hội nhập quốc tế.

- Mở rộng và làm sâu sắc hơn hợp tác về khoa học, công nghệ với các đối tác có trình độ khoa học công nghệ tiên tiến, đang đi đầu trong cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Tích cực tham gia mạng lưới “Thành phố sáng tạo”.

- Đẩy mạnh thu hút và sử dụng hiệu quả các nguồn lực từ nước ngoài và các đối tác quốc tế cho hoạt động nghiên cứu, ứng dụng, đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo, chuyển giao công nghệ.

- Hoàn thiện cơ chế, chính sách về đầu tư trực tiếp nước ngoài theo hướng nâng cao tiêu chuẩn công nghệ, khuyến khích hình thức liên doanh và tăng cường liên kết, chuyển giao công nghệ giữa doanh nghiệp trong nước với các doanh nghiệp đầu tư trực tiếp nước ngoài; quản lý chặt chẽ hoạt động của các doanh nghiệp dựa trên nền tảng cung cấp dịch vụ xuyên quốc gia để bảo đảm môi trường kinh doanh bình đẳng trong nước.

9. Thúc đẩy chuyển đổi số trong các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc thành phố Hà Nội và các tổ chức chính trị - xã hội.

- Thực hiện chuyển đổi số mạnh mẽ trong các cơ quan Đảng, Quốc hội, Chính phủ, Mặt trận Tổ quốc thành phố Hà Nội, các tổ chức chính trị - xã hội bảo đảm thống nhất, kết nối liên thông và đồng bộ.

- Xây dựng cơ sở dữ liệu số của Thành phố và các cấp chính quyền, tạo điều kiện để mọi công dân có thể cập nhật thông tin cần thiết về hoạt động của bộ máy nhà nước. Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng thu thập, quản lý dữ liệu và giao dịch trên nền tảng Internet ở các cơ quan nhà nước.

- Chú trọng xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đáp ứng yêu cầu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư; chuẩn hoá và tăng cường năng lực đội ngũ cán bộ quản lý nhà nước các cấp. Phân định rõ chức năng, nhiệm vụ, cơ chế phối hợp giữa các cơ quan quản lý nhà nước trong thực hiện chuyển đổi số. Hoàn thiện các quy trình, thủ tục hành chính phù hợp với hoạt động của chính quyền số, cắt giảm tối đa giao dịch trực tiếp.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN.

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ nguồn ngân sách Thành phố, kinh phí của các tổ chức, cá nhân có liên quan và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

2. Căn cứ nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch, các Sở, Ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã chủ động xây dựng dự toán chi hàng năm từ nguồn ngân sách Thành phố, gửi Sở Tài chính và Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, tham mưu UBND Thành phố trình HĐND Thành phố quyết định, bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN.

1. Các các Sở, Ban, ngành, UBND các quận huyện.

- Căn cứ nội dung của Kế hoạch, Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành, Chủ tịch UBND các quận, huyện và các đơn vị liên quan tổ chức quán triệt, xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện có hiệu quả; chịu trách nhiệm trước UBND thành phố về các nhiệm vụ được phân công. Lập dự toán kinh phí (nếu có) trình các cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định;

- Xây dựng chi tiết các chương trình, dự án, nhiệm vụ theo định hướng của Kế hoạch. Xác định rõ nguồn kinh phí, tổng kinh phí thực hiện trình các cấp có thẩm quyền đưa vào kế hoạch đầu tư công hoặc đầu tư theo từng năm đảm bảo đúng quy định và lập kế hoạch xây dựng các cơ chế, chính sách báo cáo UBND, trình HĐND thành phố xem xét, phê chuẩn.

- Tổ chức phổ biến, quán triệt, tuyên truyền quan điểm, mục tiêu, ý nghĩa, yêu cầu, nội dung phương thức tiếp cận cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đến cán bộ công chức, viên chức, lực lượng vũ trang, doanh nghiệp và người lao động thuộc phạm vi quản lý.

- Xây dựng cơ chế quản lý linh hoạt, phù hợp với môi trường kinh doanh số, tạo không gian thuận lợi cho đổi mới sáng tạo. Triển khai thí điểm sau đó nhân rộng đối với các công nghệ, sản phẩm, dịch vụ, mô hình kinh doanh mới hình thành từ Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

- Tiếp tục ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin trong cải cách hành chính tạo điều kiện thuận lợi để người dân và doanh nghiệp phát triển kinh tế, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước.

2. Sở Khoa học và Công nghệ.

- Rà soát, hoàn thiện và ban hành Chiến lược Phát triển khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo của Thành phố đến năm 2030.

- Phối hợp Sở Kế hoạch và Đầu tư và các cơ quan liên quan nghiên cứu, xây dựng các cơ chế, chính sách đặc thù, có tính đột phá đối với việc xây dựng trung tâm đổi mới sáng tạo. Khuyến khích các trường đại học, doanh nghiệp, tổ chức trong và ngoài nước thành lập các trung tâm hoặc hệ sinh thái đổi mới sáng

tạo trên địa bàn Thành phố, nâng cao hiệu quả đầu tư công cho hoạt động nghiên cứu khoa học công nghệ trên cơ sở áp dụng công nghệ mới, tiên tiến.

- Đề xuất chính sách của Thành phố về ưu tiên nguồn lực cho triển khai một số chương trình nghiên cứu trọng điểm trên địa bàn Thành phố về cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Tập trung phát triển các công nghệ ưu tiên có khả năng ứng dụng vào thực tiễn để phát triển các sản phẩm cụ thể, phù hợp với lợi thế cạnh tranh của Thành phố có tác động lan tỏa đến các ngành, lĩnh vực khác, trọng tâm là: Công nghệ thông tin và truyền thông, cơ điện tử; công nghệ mới trong lĩnh vực năng lượng; trí tuệ nhân tạo và tự động hóa; công nghệ sinh học.

- Phối hợp với sở, ngành có liên quan nghiên cứu, mở rộng hợp tác về khoa học, công nghệ với các đối tác, đặc biệt là các nước đối tác chiến lược có trình độ khoa học công nghệ tiên tiến, đang đi đầu trong cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Chủ động tham gia mạng lưới đổi mới sáng tạo toàn quốc.

- Là đầu mối theo dõi, đôn đốc các sở, ngành, các địa phương, đơn vị tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch. Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch theo quy định.

3. Sở Thông tin và Truyền thông.

- Chủ trì, phối hợp với Ban Tuyên giáo Thành ủy, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc thành phố Hà Nội; các Sở, Ban, ngành và UBND các quận, huyện, thị xã đề nghị các cơ quan báo chí Hà Nội, các cơ quan báo chí Trung ương phối hợp công tác với UBND Thành phố và hệ thống thông tin cơ sở thực hiện tuyên truyền các nội dung Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 17/4/2020 của Chính phủ, Kế hoạch số 205-KH/TU ngày 17/4/2020 của Thành ủy Hà Nội nhằm đổi mới tư duy, thống nhất nhận thức, tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư

- Chủ động tham gia vào các cơ chế, chính sách để phát triển kinh tế số, chính sách về dữ liệu, quản trị dữ liệu, tạo thuận lợi cho việc kết nối, chia sẻ và khai thác dữ liệu theo quy định, bảo đảm an toàn thông tin mạng.

- Chỉ đạo các doanh nghiệp viễn thông triển khai hạ tầng mạng và dịch vụ viễn thông ứng dụng công nghệ 5G, 6G nghiên cứu, xây dựng, đề xuất cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp có đủ năng lực tham gia xây dựng hạ tầng viễn thông, hạ tầng Internet băng rộng và các hạ tầng dùng chung phục vụ quá trình chuyển đổi số, phát triển đô thị thông minh

- Chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan xây dựng và phát triển đồng bộ hạ tầng dữ liệu của Thành phố. Xây dựng, hướng dẫn các quy định về quản lý, kết nối, chia sẻ dữ liệu; Phối hợp các Sở, Ban, ngành và UBND các quận, huyện, thị xã xây dựng cơ sở dữ liệu nhằm cung cấp thông tin, tạo điều kiện thuận lợi cho công dân, doanh nghiệp khai thác sử dụng dữ liệu, tương tác với chính quyền các cấp; từng bước mở dữ liệu của các cơ quan Nhà nước theo quy định của pháp luật

- Phối hợp Bộ Tư lệnh Thủ đô, Công an Thành phố và các cơ quan có liên quan: Nghiên cứu, đề xuất đầu tư nâng cấp hạ tầng kỹ thuật đảm bảo an toàn, an ninh mạng. Hoàn thiện mô hình và cơ chế giám sát về an toàn thông tin, an ninh mạng. Chú trọng bảo đảm bảo mật dữ liệu được lưu trữ trong các hệ thống quan trọng, hệ thống thông tin trong các cơ quan trọng yếu của Thành ủy, UBND Thành phố, lĩnh vực tài chính, năng lượng, quân sự, an ninh quốc phòng.

- Phối hợp Sở Tài chính; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Sở Công Thương; Sở Y tế; Sở Văn hóa và Thể thao và các cơ quan liên quan: Nghiên cứu, đề xuất giải pháp chính sách tập trung phát triển các ngành ưu tiên có mức độ sẵn sàng cao như: Công nghiệp công nghệ thông tin, điện tử - viễn thông; an toàn, an ninh mạng; công nghiệp chế tạo thông minh; tài chính - ngân hàng số; thương mại điện tử; nông nghiệp số; du lịch số; y tế kết nối số; giáo dục và đào tạo thông minh.

- Xây dựng và triển khai các chương trình hỗ trợ các doanh nghiệp nghiên cứu và ứng dụng công nghệ chuyển đổi số, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh của nền kinh tế.

- Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, kỹ năng số, kỹ năng đảm bảo an toàn thông tin, an ninh mạng cho người dân, xây dựng văn hóa số trong cộng đồng.

- Chủ trì, phối hợp các Sở, Ban, ngành và UBND các quận, huyện, thị xã tổ chức đào tạo kỹ năng số, kỹ năng an toàn thông tin cho cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước đáp ứng yêu cầu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

- Phối hợp Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức đào tạo, phát triển nguồn nhân lực chất lượng nguồn nhân lực an toàn thông tin, an ninh mạng phục vụ phát triển kinh tế số, xã hội số.

- Chủ trì, phối hợp Sở Xây dựng, Sở Khoa học và Công nghệ, các ngành và các địa phương liên quan nghiên cứu, xây dựng mô hình đô thị thông minh. Xác định rõ lộ trình thí điểm và lựa chọn mô hình thí điểm đô thị thông minh.

4. Sở Công Thương.

- Đề xuất cơ chế, chính sách quản lý và phát triển thương mại điện tử, các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp, khởi nghiệp, xây dựng hạ tầng thương mại điện tử, ứng dụng mạnh mẽ thương mại điện tử trong doanh nghiệp và cơ quan nhà nước.

- Nghiên cứu, xây dựng, nâng cấp hạ tầng năng lượng đảm bảo vững chắc an ninh năng lượng. Khuyến khích tối đa tư nhân đầu tư phát triển và vận hành cơ sở hạ tầng năng lượng.

- Tham mưu và triển khai các chính sách của Thành phố nhằm khuyến khích các hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển và ứng dụng, chuyển giao công nghệ, đổi mới sáng tạo trong sản xuất công nghiệp, trong đó khuyến khích các tập đoàn, tổng công

tu lớn tiên phong đầu tư cho đào tạo, nghiên cứu, làm chủ các công nghệ then chốt để tạo ra sản phẩm có sức cạnh tranh cao.

- Hỗ trợ các hoạt động hợp tác và tìm hiểu, tiếp thu khoa học, công nghệ với các đối tác có trình độ khoa học công nghệ tiên tiến, đang đi đầu trong cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Tạo cơ hội kết nối giữa các trường đại học, doanh nghiệp, đơn vị nghiên cứu trên địa bàn trong việc thúc đẩy hoạt động nghiên cứu và thương mại hóa kết quả nghiên cứu trong sản xuất.

- Triển khai các cơ chế chính sách tạo lập môi trường khởi nghiệp và phát triển cho các doanh nghiệp và doanh nhân trong lĩnh vực sản xuất công nghiệp của Hà Nội; triển khai đồng bộ và quyết liệt Đề án, chính sách hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo của Thành phố. Tham mưu hoàn thiện cơ chế, chính sách liên quan đến doanh nghiệp, khởi nghiệp, sở hữu trí tuệ, thương mại đầu tư, kinh doanh để tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình chuyển đổi số và phát triển các sản phẩm, dịch vụ, mô hình kinh tế mới dựa trên nền tảng công nghệ số.

- Hỗ trợ các doanh nghiệp trong việc đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực công nghiệp có khả năng làm chủ và tiếp nhận các công nghệ sản xuất mới, kiến thức và kỹ năng để chuyển đổi công việc đáp ứng yêu cầu trong giai đoạn cách mạng công nghiệp 4.0.

- Xây dựng và triển khai các chương trình hỗ trợ các doanh nghiệp nghiên cứu và ứng dụng công nghệ, thực hiện chuyển đổi số, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh của nền kinh tế.

5. Sở Kế hoạch và Đầu tư.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan nghiên cứu, ưu tiên lồng ghép các chính sách về đầu tư trực tiếp nước ngoài theo hướng nâng cao tiêu chuẩn công nghệ, khuyến khích hình thức liên doanh và tăng cường liên kết, chuyển giao công nghệ giữa doanh nghiệp trong nước với các doanh nghiệp đầu tư trực tiếp nước ngoài; đẩy mạnh thu hút đầu tư, sử dụng hiệu quả các nguồn lực từ nước ngoài và các đối tác quốc tế cho hoạt động nghiên cứu, ứng dụng, đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo, chuyển giao công nghệ trong xây dựng cơ chế xúc tiến đầu tư chung cho các doanh nghiệp trên địa bàn Thành phố.

- Nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung các cơ chế hỗ trợ doanh nghiệp để tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển các mô hình kinh tế mới dựa trên các nền tảng như kinh tế số, tạo lập môi trường kinh doanh bình đẳng giữa các mô hình, hoạt động kinh tế mới và kinh tế truyền thống.

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, Ban, ngành ban hành cơ chế, chính sách đặc thù khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn Thành phố.

6. Sở Lao động, Thương binh và Xã hội.

- Phát triển mạnh đào tạo nghề và hỗ trợ đào tạo kỹ năng cho chuyển đổi công việc. Xây dựng chính sách hỗ trợ cho người lao động khi tham gia đào tạo lại, đào tạo nâng cao chuyên môn và kỹ năng để chuyển đổi công việc.

- Tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ sở đào tạo nghề liên doanh, liên kết với doanh nghiệp, cơ sở giáo dục nghề trong và ngoài nước để mở các ngành đào tạo cần thiết đáp ứng nhu cầu của Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

- Xây dựng và triển khai các chương trình cải thiện kỹ năng số, kỹ năng sáng tạo của lực lượng lao động trong tất cả các lĩnh vực với hình thức phù hợp.

- Nghiên cứu, xây dựng, đề xuất, cơ chế chính sách cho việc triển khai các mô hình lao động, việc làm mới trên nền tảng công nghệ số, cấu trúc lại hệ thống an sinh xã hội và hoàn thiện các chính sách xã hội phù hợp với xu thế phát triển của các mô hình kinh doanh mới trong xu thế của Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

7. Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Đổi mới phương pháp, cách thức dạy và học trên cơ sở áp dụng công nghệ số theo hướng hiện đại, hội nhập quốc tế. Khuyến khích các mô hình giáo dục, đào tạo mới dựa trên các nền tảng số. Xây dựng một số mô hình giáo dục, đào tạo tiên tiến.

- Đề xuất cơ chế khuyến khích và ưu đãi đối với các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp công nghệ tham gia trực tiếp vào quá trình giáo dục và đào tạo, tạo ra sản phẩm phục vụ cho nền kinh tế số. Xây dựng hiệu quả xã hội học tập mở, học tập suốt đời.

- Nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục đáp ứng yêu cầu Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Tiếp tục hoàn thiện cơ chế, chính sách khuyến khích, thu hút, sử dụng nhân tài, nguồn nhân lực chất lượng cao.

8. Sở Tài chính.

- Xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu số về tài chính, kết nối, tích hợp, trao đổi thông tin dữ liệu giữa Sở Tài chính và các Sở, Ban, ngành, địa phương. Chủ trì, phối hợp Kho bạc nhà nước và các cơ quan liên quan rà soát, hoàn thiện chính sách tài chính phù hợp với xu thế phát triển của kinh tế số.

- Hàng năm, phối hợp với các cơ quan liên quan tổng hợp, cân đối, tham mưu UBND Thành phố trình HĐND Thành phố bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch từ nguồn dự toán chi thường xuyên ngân sách Thành phố theo quy định.

9. Sở Giao thông vận tải.

- Ứng dụng mạnh mẽ các kỹ thuật công nghệ, bao gồm các thiết bị cảm biến, điều khiển, điện tử, tin học và viễn thông trong lĩnh vực giao thông để điều hành và quản lý hệ thống giao thông vận tải; hỗ trợ công tác quản lý, kiểm soát, vận hành khai thác và bảo trì hệ thống giao thông hiệu quả.

- Áp dụng công nghệ thông tin và viễn thông để liên kết giữa con người với hệ thống đường giao thông và phương tiện giao thông đang lưu thông trên đường thành một mạng lưới thông tin phục vụ cho công tác điều hành, hướng dẫn lưu thông tối ưu trên đường.

- Xây dựng, nâng cấp hạ tầng giao thông đáp ứng yêu cầu giao thông thông minh. Khuyến khích tối đa tư nhân đầu tư phát triển và vận hành cơ sở hạ tầng giao thông công cộng.

10. Sở Xây dựng.

- Phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Khoa học và Công nghệ, các ngành và các địa phương liên quan nghiên cứu, xây dựng mô hình đô thị thông minh. Xác định rõ lộ trình thí điểm và lựa chọn mô hình thí điểm đô thị thông minh.

- Tham gia phối hợp thực hiện thí điểm một số cơ chế đặc thù trong quá trình triển khai thí điểm phát triển đô thị thông minh bảo đảm tính hiệu quả và phù hợp với điều kiện thực tế.

11. Sở Y tế.

Chủ trì, phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông nghiên cứu, ứng dụng công nghệ hiện đại trong công tác y tế dự phòng, khám bệnh, chữa bệnh đảm bảo phục vụ người dân nhanh, thuận tiện, liên thông trong công tác khám và chữa bệnh. Thúc đẩy mạnh mẽ thanh toán không dùng tiền mặt trong y tế.

12. Sở Nội vụ.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng và triển khai Đề án xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đáp ứng yêu cầu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư; chuẩn hóa và tăng cường năng lực đội ngũ cán bộ quản lý nhà nước các cấp.

- Phối hợp các Sở, ngành nghiên cứu đề xuất cơ chế, lĩnh vực cần thu hút các chuyên gia phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố theo yêu cầu cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

13. Sở Tài nguyên và Môi trường.

Chủ trì, phối hợp các Sở: Thông tin và Truyền thông, Khoa học và Công nghệ, Xây dựng, Công Thương, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, UBND các quận, huyện, thị xã và các đơn vị có liên quan xây dựng và triển khai chuyển đổi số các nguồn tài nguyên phục vụ công tác quản lý số đảm bảo thuận tiện cho người dân, tổ chức và doanh nghiệp tiếp cận, thực hiện các thủ tục có liên quan theo quy định.

14. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Nghiên cứu, ứng dụng mạnh mẽ các tiến bộ kỹ thuật khoa học vào thực tiễn sản xuất: Công nghệ sinh học, ứng dụng công nghệ cao, công nghệ sau thu hoạch nhằm sản xuất các sản phẩm có giá trị kinh tế cao.

15. Văn phòng UBND Thành phố.

Phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã rà soát, đánh giá thủ tục hành chính, xây dựng quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính đảm bảo phù hợp với hoạt động của chính quyền số, cắt giảm tối đa giao dịch trực tiếp, nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

16. Công an thành phố Hà Nội.

- Chủ trì, phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông, các đơn vị liên quan tăng cường công tác bảo đảm an ninh thông tin, an ninh mạng trong tình hình hiện nay; quản lý chặt chẽ các loại hình dịch vụ trên không gian mạng; chủ động phát hiện, đấu tranh, ngăn chặn các hoạt động chống phá Đảng, Nhà nước, các tội phạm sử dụng công nghệ cao, các hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ và các hành vi làm lộ, lọt bí mật nhà nước trên không gian mạng.

- Ứng dụng mạnh mẽ công nghệ số để đổi mới, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về an ninh quốc gia và trật tự an toàn xã hội, góp phần làm đơn giản hóa các thủ tục hành chính và phục vụ đắc lực công tác phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh chống tội phạm theo quy định của pháp luật.

- Chủ trì, phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông và các Sở, Ban, ngành liên quan tuyên truyền, phổ biến kiến thức về an ninh thông tin, an ninh mạng; những âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch; những phương thức, thủ đoạn và cách phòng chống tội phạm sử dụng công nghệ cao trên không gian mạng cho công chức, viên chức và người dân.

- Chủ trì, phối hợp Sở Giáo dục và Đào tạo xây dựng nội dung, tài liệu giảng dạy kiến thức bảo vệ an toàn thông tin và an ninh mạng phù hợp với từng cấp học, bậc học để đưa vào chương trình đào tạo, bồi dưỡng, phổ biến kiến thức cho toàn xã hội.

- Tham mưu UBND Thành phố, các Sở, Ban, ngành trong việc thẩm định, cấp phép các chương trình, đề án, dự án hợp tác quốc tế, đầu tư nước ngoài vào địa bàn nhạy cảm có liên quan đến an ninh quốc gia và trật tự an toàn xã hội, các dự án trọng điểm có liên quan đến quốc tế, dân sinh, quốc phòng - an ninh.

17. Sở Tư pháp.

Phối hợp với các Sở, Ban, ngành thẩm định các nội dung, chính sách quy định có liên quan đến cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư theo quy định.

18. Sở Văn hoá và Thể thao.

Chủ trì, phối hợp với các Sở, Ban, ngành liên quan tham gia tích cực vào Mạng lưới các thành phố sáng tạo.

19. Ban Quản lý các Khu Công nghiệp và Chế xuất thành phố Hà Nội.

Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan nghiên cứu và đề xuất mô hình và cơ chế, chính sách tạo sự phát triển đột phá đối với các khu công nghiệp đầu tư công nghệ cao trên địa bàn Thành phố.

20. Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Hà Nội.

- Phối hợp các nhà khoa học, các chuyên gia kinh tế, các Bộ, ngành Trung ương tuyên truyền trong cộng đồng doanh nghiệp chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước về Cách mạng công nghệ lần thứ tư.

- Tập hợp, đoàn kết đội ngũ trí thức khoa học - công nghệ trong và ngoài Thành phố phục vụ Cách mạng công nghệ lần thứ tư, tích cực phổ biến kiến thức khoa học - kỹ thuật, tư vấn, phản biện, giám định xã hội về khoa học - công nghệ.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Kế hoạch số 205-KH/TU ngày 10/9/2020 của Thành ủy Hà Nội về triển khai thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư; yêu cầu các Sở, Ban, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan nghiêm túc triển khai, thực hiện định kỳ 12 tháng (trước ngày 10 tháng 12 hằng năm) rà soát, tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện gửi về Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, báo cáo UBND Thành phố. Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh, vướng mắc, các đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp báo cáo UBND Thành phố xem xét, sửa đổi, bổ sung kịp thời./.

Nơi nhận:

- Thường trực Thành ủy;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- Các Phó Chủ tịch UBND Thành phố;
- Ban Tuyên giáo Thành ủy;
- Các Sở, Ban, ngành Thành phố;
- UBND các quận, huyện, thị xã;
- VPUB: CVP, PCVP, KGVX, TKBT;
- Lưu: VT, KGVXHg.

4336 - 19

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Mạnh Quyền

Phụ lục 1
PHÂN CÔNG THEO DỐI, ĐƠN ĐỐC, BÁO CÁO KẾT QUẢ
THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU
 (kèm theo Kế hoạch số 76 /KH-UBND ngày 22/3/2024
 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội)

TT	Nội dung chỉ tiêu	Đơn vị chủ trì	Ghi chú
I.	Đến năm 2025		
1.	Phát triển hạ tầng số làm nền tảng cho xây dựng Chính quyền số, kinh tế số; Hà Nội đứng trong nhóm dẫn đầu khu vực Đông Nam Á về Khoa học dữ liệu (Data Science) và Trí tuệ nhân tạo (AI).	Sở Thông tin và Truyền thông	
2.	Phát triển Mạng di động 5G, mọi người dân được truy cập Internet băng thông rộng với chi phí thấp	Sở Thông tin và Truyền thông	
3.	Cơ bản hoàn thành chuyển đổi số trong các cơ quan nhà nước của Thành phố. Từng bước chuyển đổi số trong các cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội của Thành phố; cung cấp dữ liệu mở của chính quyền Thành phố phục vụ người dân và doanh nghiệp	Sở Thông tin và Truyền thông	
4.	Hình thành, phát triển một số khu đô thị thông minh của Thành phố; từng bước phát triển các lĩnh vực thông minh quan trọng, hướng tới hình thành thành phố Hà Nội thông minh	Sở Thông tin và Truyền thông	
5.	Phát triển kinh tế số; phần đầu giá trị đạt được của kinh tế số chiếm trên 30% GRDP của thành phố Hà Nội	Sở Kế hoạch và Đầu tư	
6.	Năng suất lao động tăng bình quân từ 7,0-7,5%/năm	Sở Kế hoạch và Đầu tư	
II.	Đến năm 2030		

TT	Nội dung chỉ tiêu	Đơn vị chủ trì	Ghi chú
1.	Hà Nội là Trung tâm khởi nghiệp sáng tạo của cả nước	Sở Kế hoạch và Đầu tư	
2.	Hoàn thành chuyển đổi số trong các cơ quan đảng, nhà nước, Mặt trận tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội của Thành phố.	Sở Thông tin và Truyền thông	
3.	Cơ bản hoàn thành xây dựng Chính quyền số thành phố Hà Nội	Sở Thông tin và Truyền thông	
4.	Hà Nội là hạt nhân liên kết mạng lưới các đô thị thông minh Vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ; từng bước kết nối với mạng lưới đô thị thông minh trong khu vực ASEAN	Sở Khoa học và Công nghệ	
5.	Kinh tế số phát triển mạnh mẽ, phần đầu giá trị đạt được của kinh tế số chiếm trên 40% GRDP của thành phố Hà Nội.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	

Phụ lục 2
PHÂN CÔNG TỔ CHỨC THỰC HIỆN
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày 22/3/2024
của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội)

TT	Nội dung thực hiện	Thời gian thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Ghi chú
I	Công tác tuyên truyền, đổi mới tư duy, nhận thức; tăng cường sự lãnh đạo, phối hợp thực hiện				
1.	Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền và đổi mới tư duy, nhận thức về cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư; tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước, phát huy sự tham gia của Mặt trận tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội	Hàng năm	Sở Thông tin và Truyền thông	Ban Tuyên giáo TU; các Sở, Ban, ngành; MTTQ VN TP Hà Nội; các tổ chức chính trị - xã hội;	
2.	Đặt hàng thường xuyên và đột xuất đối với cơ quan báo chí và Trung tâm Văn hoá – Thông tin và Thể thao cấp Huyện.	Hàng năm	Sở Thông tin và Truyền thông	Sở Văn hoá và Thể thao, các Quận, Huyện.	
3.	Xây dựng ứng dụng trên nền tảng số và cơ sở dữ liệu đảm bảo cung cấp thông tin nguồn đồng bộ, nhanh chóng từ cơ quan nhà nước đến người dân thông qua điện thoại thông minh.	Giai đoạn 2020-2025	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ngành liên quan	

TT	Nội dung thực hiện	Thời gian thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Ghi chú
II	Xây dựng cơ chế, chính sách				
4.	Xây dựng và trình ban hành Chiến lược phát triển khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo của Thành phố đến năm 2030.	Giai đoạn 2020-2025	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, Ban, ngành liên quan.	
5.	Nghiên cứu, đề xuất bổ sung một số ngành nghề kinh doanh mới được ưu đãi đầu tư để thúc đẩy tham gia cuộc cách mạng công nghệ	Giai đoạn 2020-2025	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở: Khoa học và Công nghệ, Thông tin và Truyền thông, Tài chính.	
6.	Xây dựng cơ chế chính sách về dữ liệu, quản trị dữ liệu thuận lợi cho kết nối, chia sẻ và khai thác dữ liệu, đảm bảo an toàn, an ninh mạng.	Giai đoạn 2020-2025	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở : Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Tư pháp, CATP.	
7.	Tham gia với các cơ quan trung ương trong việc sửa đổi các quy định về đầu tư theo hướng tạo điều kiện thuận lợi cho các hoạt động thu hút vốn, mua cổ phần, mua bán sáp nhập doanh nghiệp công nghệ; các nhà đầu tư góp vốn và các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo.	Hàng năm	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, Ban, ngành liên quan.	

TT	Nội dung thực hiện	Thời gian thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Ghi chú
8.	Tổ chức, nâng cao hiệu quả hoạt động hệ thống Sàn giao dịch việc làm thành phố Hà Nội; ứng dụng công nghệ thông tin trong các hoạt động giao dịch, kết nối việc làm, xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu, phân tích dự báo thị trường lao động và việc làm mới, tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình chuyển đổi số và cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư.	Giai đoạn 2020-2025	Sở Lao động Thương binh và Xã hội.	Thông tin và Truyền thông.	
9.	Xây dựng Kế hoạch triển khai Chiến lược chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn Thành phố.	Giai đoạn 2020-2025	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, Ban, ngành liên qua.	
10.	Khuyến khích, thúc đẩy các doanh nghiệp khởi nghiệp công nghệ, các doanh nghiệp đổi mới sáng tạo mang công nghệ mới, mô hình kinh doanh mới đột phá vào áp dụng.	Hàng năm	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở KH &ĐT, Thông tin và Truyền thông, Tài chính.	
11.	Thực hiện thuê ngoài dịch vụ công nghệ thông tin sử dụng sản phẩm, giải pháp, dịch vụ của doanh nghiệp công nghệ Việt Nam.	Hàng năm	Sở Thông tin và Truyền thông	Sở Tài Chính	
III	Phát triển cơ sở hạ tầng				

TT	Nội dung thực hiện	Thời gian thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Ghi chú
12.	Triển khai hệ thống băng thông rộng chất lượng cao trên toàn Thành phố	Giai đoạn 2020-2025	Sở Thông tin và Truyền thông	Sở, ban, ngành; Đơn vị có liên quan.	
13.	Xây dựng và phát triển đồng bộ hạ tầng dữ liệu Thành phố. Hình thành trung tâm dữ liệu của Thành phố. Đầu tư trang thiết bị các hệ thống thiết bị thu thập, lưu trữ, xử lý, bảo vệ dữ liệu công.	Giai đoạn 2020-2025	Sở Thông tin và Truyền thông	Sở KH &ĐT, Tài chính.	
14.	Xây dựng chính sách thúc đẩy thanh toán không dùng tiền mặt, khuyến khích các doanh nghiệp xây dựng các hệ thống thanh toán số.	Giai đoạn 2020-2025	Sở Thông tin và Truyền thông	Sở KH &ĐT, Tài chính, Tư pháp.	
15.	Đầu tư nâng cấp hạ tầng kỹ thuật đảm bảo an toàn, an ninh mạng.	Hàng năm	Sở Thông tin và Truyền thông	Sở KH &ĐT, Tài chính, CATP.	
16.	Đầu tư, nâng cấp hạ tầng các ngành, lĩnh vực quan trọng, góp phần đảm bảo vững chắc an ninh năng lượng quốc gia.	Giai đoạn 2020-2025	Sở Công Thương	Sở KH &ĐT, Tài chính.	
IV	Phát triển và nâng cao năng lực đổi mới sáng tạo				

TT	Nội dung thực hiện	Thời gian thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Ghi chú
17.	Xây dựng và phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo Thủ đô	Giai đoạn 2020-2025	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở KH&CN, Thông tin và Truyền thông.	IV
18.	Khuyến khích các trường đại học, doanh nghiệp, tổ chức trong nước và nước ngoài thành lập các trung tâm đổi mới sáng tạo trên địa bàn Thành phố.	Hàng năm	Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Kế hoạch và Đầu tư.	Các công ty, tổ chức và cá nhân liên quan.	
19.	Triển khai đề án hỗ trợ khởi nghiệp trên địa bàn thành phố Hà Nội	Giai đoạn 2019-2025	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở KH&CN, Thông tin và Truyền thông; Cơ quan liên quan.	
20.	Triển khai hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng lực cạnh tranh thông qua hỗ trợ áp dụng hệ thống quản lý chất lượng.	Giai đoạn 2020-2025	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở, ban, ngành; Đơn vị có liên quan.	
21.	Xây dựng chương trình phát triển sản phẩm chủ lực, hỗ trợ các cơ sở nông nghiệp nông thôn, các doanh nghiệp hỗ trợ	Hàng năm	Sở Công Thương	Các Sở: KH&CN, Tài Chính.	
22.	Hình thành trung tâm Đổi mới sáng tạo và Khởi nghiệp Hà Nội thực hiện vai trò kết nối các nguồn lực trong nước, quốc tế, thúc đẩy hoạt động khởi nghiệp và dẫn dắt hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn Thủ đô.	Giai đoạn 2019-2025	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở: KH&CN, Tài chính, Thông tin và Truyền thông.	

TT	Nội dung thực hiện	Thời gian thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Ghi chú
23.	Kết nối hệ thống các khu dịch vụ tập trung hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo hoạt động ở phạm vi quốc gia và quốc tế, khuyến khích hình thành 3-5 quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo tư nhân.	Giai đoạn 2020-2025	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở: KH&CN, Thông tin và Truyền thông; Cơ quan liên quan	
24.	Đề án phát triển thương mại điện tử trên địa bàn Thành phố	Hàng năm	Sở Công Thương	Các Sở: KH&CN, Thông tin và Truyền thông; Cơ quan liên quan.	
V	Phát triển nguồn nhân lực				
25.	Đổi mới các chương trình giáo dục phổ thông và tích hợp các chương trình phát triển năng lực tiếp cận, tư duy sáng tạo.	Giai đoạn 2020-2025	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các Sở: KH&CN, Thông tin và Truyền thông.	
26.	Đưa nhu cầu của doanh nghiệp và chương trình đào tạo năm cuối của các trường Đại học, Cao đẳng	Hàng năm	Các cơ sở đào tạo, cao đẳng.	Các Sở: KH&CN, Thông tin và Truyền thông.	
27.	Đưa tiêu chí công nghệ thông tin và truyền thông là nội dung ưu tiên vào các Giải thưởng, Hội thi về sáng tạo Khoa học và kỹ thuật Thành phố	2021	Liên hiệp các hội KHKT	Các Sở: KH&CN, Thông tin và Truyền thông.	

TT	Nội dung thực hiện	Thời gian thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Ghi chú
28.	Phối hợp với Bộ KH&CN xây dựng và phát triển mạng lưới tri thức, nhân tài về các công nghệ chủ chốt của Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.	Giai đoạn 2020-2025	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Viện, Trường, Bộ KHCN.	
29.	Xây dựng Kế hoạch tổ chức Hội nghị xúc tiến đổi mới sáng tạo.	2020-2022	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở: KH &ĐT, Tài chính, Thông tin và Truyền thông.	
30.	Tăng cường gắn kết đào tạo nguồn nhân lực, tạo môi liên kết chặt chẽ, đa dạng hoá và mở rộng các hình thức hợp tác giữa cơ sở giáo dục nghề nghiệp với doanh nghiệp	Giai đoạn 2020-2025	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	Các Sở: KH&ĐT, Tài Chính.	
31.	Nâng cấp một số trường dạy nghề với trang thiết bị hiện đại.	Hàng năm	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	Sở, ban, ngành; Đơn vị có liên quan.	
32.	Triển khai theo lộ trình phổ cập kỹ năng số, kỹ năng đảm bảo an toàn, an ninh mạng đạt trình độ cơ bản cho người dân. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, xây dựng văn hoá số trong cộng đồng	Hàng năm	Sở Thông tin và Truyền thông	Sở, ban, ngành; Đơn vị có liên quan.	
VI	Phát triển các ngành và công nghệ ưu tiên				

TT	Nội dung thực hiện	Thời gian thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Ghi chú
33.	Chính sách riêng cho phát triển các ngành ưu tiên như: Công nghiệp công nghệ thông tin, điện tử - viễn thông; công nghiệp sản xuất phần mềm, sản phẩm số; công nghiệp an toàn thông tin, an ninh mạng; công nghiệp chế tạo thông minh; tài chính – ngân hàng; thương mại điện tử; nông nghiệp số; du lịch số; công nghiệp, khu công nghệ thông tin tập trung.	Hàng năm	Sở Thông tin và Truyền thông	Sở, ban, ngành; Đơn vị có liên quan.	
34.	Triển khai ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào phát triển các ngành công nghiệp, nông nghiệp một cách toàn diện, bền vững theo hướng công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ.	Hàng năm	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở: NN và PTNT, Công Thương, KH& ĐT.	
VII	Thúc đẩy hội nhập quốc tế				
35.	Tích cực tham gia và hợp tác sâu rộng với các đối tác quốc tế có trình độ khoa học và công nghệ tiên tiến, đang đi đầu trong cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.	Hàng năm	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở: Ngoại vụ, KH& ĐT.	
36.	Tích cực tham gia mạng lưới "Thành phố sáng tạo"	Giai đoạn 2020-2025	Sở Văn hoá và Thể thao.	Sở, ban, ngành; Đơn vị có liên quan.	

TT	Nội dung thực hiện	Thời gian thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Ghi chú
37.	Xây dựng cơ chế chính sách về đầu tư trực tiếp nước ngoài theo hướng nâng cao tiêu chuẩn công nghệ, khuyến khích hình thức liên doanh và tăng cường liên kết, chuyển giao công nghệ giữa doanh nghiệp trong nước với các doanh nghiệp đầu tư trực tiếp nước ngoài.	Giai đoạn 2020-2025	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở: KH&CN, Thông tin và Truyền thông.	
VIII	Thúc đẩy chuyển đổi số				
38.	Đề án chuyển đổi số	Hàng năm	Sở Thông tin và Truyền thông	Sở, ban, ngành; Đơn vị có liên quan.	
39.	Dự án phát triển dịch vụ Thành phố thông minh	Hàng năm	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở: GTVT, KH & ĐT, KH&CN, Tài Chính, Xây Dựng.	
40.	Xây dựng dữ liệu số các cấp chính quyền	Hàng năm	Sở Thông tin và Truyền thông	Sở, ban, ngành; Đơn vị có liên quan.	
41.	Chỉ đạo các bệnh viện triển khai bệnh án điện tử kết nối liên thông với phần mềm hồ sơ sức khỏe điện tử; triển khai phần mềm quản lý hoạt động trạm y tế xã kết nối liên	Hàng năm	Sở Y tế	Sở, ban, ngành; Đơn vị có liên quan	

TT	Nội dung thực hiện	Thời gian thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Ghi chú
	thông với hệ thống hồ sơ sức khỏe điện tử từng bước giảm thiểu giấy tờ sổ sách tại trạm y tế xã/phường/thị trấn, góp phần nâng cao chất lượng dịch vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu, giảm quá tải cho tuyến trên.				
42.	Đề án xây đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đáp ứng yêu cầu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư; chuẩn hoá và tăng cường năng lực đội ngũ cán bộ quản lý nhà nước của Thành phố.	Hàng năm	Sở Nội vụ	Sở, ban, ngành; Đơn vị có liên quan	
43.	Rà soát, đánh giá thủ tục hành chính; xây dựng quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính đảm bảo phù hợp với hoạt động của chính quyền số	Hàng năm	Sở, ban, ngành; UBND các quận, huyện, thị xã	Văn phòng UBND Thành phố	
44.	Nghiên cứu và đề xuất mô hình và cơ chế, chính sách tạo sự phát triển đột phá đối với các khu công nghiệp đầu tư công nghệ cao trên địa bàn Thành phố.	Hàng năm	Ban Quản lý Khu Công nghiệp và Chế xuất Hà Nội	Sở, ban, ngành; Đơn vị có liên quan	